

Bản án số: 124/2022/HS-ST

Ngày 28/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và bà Lý Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2022/TLST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST- HS ngày 17/10/2022, đối với bị cáo:

Lê H; sinh ngày 04/4/1971 tại thành phố Tuyên Quang;

Cư trú tại: Tổ dân phố 04, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Lê H2 và bà Vũ T; có vợ là Nguyễn Q và có 02 con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 23/8/2017 Công an phường M, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68/QĐ-XPVPHC xử phạt về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền (số tiền 500.000đồng);

+ Ngày 26/6/2020 Công an phường A, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 001060/QĐ-XPVPHC xử phạt về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền (số tiền 750.000đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Anh Phạm N, sinh năm 1978; trú tại: Tổ dân phố 09, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

- Anh Trần A, sinh năm 1979; trú tại: Tổ dân phố 09, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/5/2022, Lê H một mình đi xe ô tô khách từ thành phố Tuyên Quang đến khu vực đường tròn T, thuộc tổ dân phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy (Heroine) về sử dụng. Tại đây, H gặp và mua được ma túy từ một người đàn ông tên là H3 (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể): 01 gói Heroine gói bên ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong bọc bằng ni lông màu xanh với số tiền 4.700.000đồng. H nói với 3, H muốn mua thêm 16.000.000đồng ma túy (với mục đích mua để sử dụng dần), H hẹn H3 khoảng 17 giờ ngày 20/5/2022 H3 mang ma túy (Heroine) đến khu vực chợ G, thuộc xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang bán cho H, H3 đồng ý. Số ma túy H vừa mua được, H cất vào túi quần đang mặc và đi xe ô tô khách về nhà lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể. Số ma túy còn lại, H gói như cũ và cho vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bằng kim loại, bọc bên ngoài bằng túi nilong màu trắng cất tại nhà vệ sinh tầng 3 trong nhà của H.

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 19/5/2022 có Phạm N, trú tại tổ dân phố 9, phường M, thành phố T gọi điện thoại hỏi H mua Heroine, H đồng ý bán và hẹn N đến khu vực nhà máy nước, thuộc tổ dân phố 9, phường H, thành phố T. Sau đó, H lấy một ít ma túy trong gói mà H đã mua ra gói vào 02 gói nhỏ bằng giấy bạc màu xanh và mang đến nơi đã hẹn bán cho N với số tiền 400.000đồng. Sau khi mua được Heroine, N đi đến khu vực bên đất thuộc phường H, thành phố T sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Khoảng 07 giờ ngày 20/5/2022, H tiếp tục lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể, số còn lại H gói như cũ để trên mặt ghế nhựa trong nhà vệ sinh tầng 3 (mục đích để sử dụng dần). Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H nhờ Trần A, trú tại tổ dân phố 9, phường H, thành phố T điều khiển xe ô tô biển số 22A-085.95 (xe của A) đưa H đến chợ G, thuộc xã A, thành phố T để gặp bạn (A không biết H đi mua ma túy). Đến nơi H nhìn thấy người đàn ông tên H3 (người H hẹn mua Heroine ngày 15/5/2022) đứng ở ven đường, H xuống xe đưa cho H3 số tiền 16.000.000đồng. H3 nói cho H vị trí cất giấu ma túy ở khu vực nghĩa trang thôn Đ thuộc thôn 3, xã L, thành phố T rồi điều khiển xe mô tô đi. H nhờ T đưa đến khu vực gần nghĩa trang thôn Đ, H xuống xe và đi bộ vào khoảng 200m đến vị trí H3 chỉ, lấy 01 gói ma túy (gói bên ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong là lớp ni lông màu trắng, tiếp đến là túi ni lông màu trắng có viền đỏ, trong cùng là chất bột vón cục màu trắng) để dưới gốc cây keo bị cháy và đi ra chỗ A đứng đợi thì bị tổ công tác Phòng

Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang bắt quả tang hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ (ký hiệu là M1) và xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lê H, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể H.

Hồi 20 giờ ngày 20/5/2022, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H phát hiện và thu giữ trên mặt ghế nhựa cạnh bồn cầu trong phòng vệ sinh trên tầng 3 có 01 túi nilong màu trắng bên trong có 01 hộp vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bằng kim loại màu vàng, bên trong hộp kim loại có 01 túi nilông màu xanh chứa chất bột vón cục màu trắng (ký hiệu là M2).

Ngày 21/5/2022 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Phạm N, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể N.

Kết luận giám định số 582/GĐKTTHS ngày 24/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Số chất bột vón cục màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng **37,555 gam** (*Ba mươi bảy phẩy năm năm năm gam*).

- Số chất bột vón cục màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng **2,013 gam** (*Hai phẩy không một ba gam*).

Tổng khối lượng các chất ma túy đã thu giữ là **39,568 gam** (*Ba chín phẩy năm sáu tám gam*).

Tại bản Cáo trạng số 123/CT-VKSTP ngày 04 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lê H về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm b, khoản 3, Điều 249 Bộ luật hình sự và tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần tranh tụng tại phiên toà, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê H từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê H từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 05 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự; tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 12 năm 08 tháng tù đến 13 năm 05 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 20/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định); 01 sim điện thoại số 0372.273.887.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 10/10/2022.

- Truy thu của bị cáo số tiền 400.000đồng do phạm tội mà có để sung ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận bản thân là người sử dụng Heroine nên bị cáo đã tìm mua 39,568 gam (Ba chín phẩy năm sáu tám gam) Heroine về tàng trữ với mục đích để sử dụng dân cho bản thân. Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 19/5/2022, Phạm N trú tại tổ dân phố 9, phường M, thành phố T có gọi điện cho bị cáo hỏi mua 02 gói Heroine với số tiền 400.000đồng, bị cáo đã đồng ý và bán cho N. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận số Heroine thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 39,568 gam (Ba chín phẩy năm sáu tám gam) là khách quan, chính xác. Bị cáo cũng khai nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê H phạm 02 tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

theo điểm b, khoản 3, Điều 249 Bộ luật hình sự và Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 02 lần tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; có mẹ đẻ (bà Vũ T) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

- Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền về chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển được hành vi của mình song để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội; Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, lần phạm tội này bị cáo tàng trữ ma túy có khối lượng nhiều. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và của Phạm N, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 22, 23 cùng ngày 26/5/2022 bằng hình thức phạt cảnh cáo, HĐXX thấy như vậy là phù hợp.

[5] Trong vụ án này có Trần A là người điều khiển xe ô tô chở bị cáo đến khu vực chợ G, thuộc xã A, thành phố T nhưng A không biết bị cáo đi mua ma túy nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông tên H3, theo bị cáo H khai là người bán ma túy cho bị cáo vào các ngày 15/5/2022 và 20/5/2022 nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định). Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh kèm 01 sim điện thoại số 0372.273.887 mà bị cáo đã sử dụng để phạm tội nên tịch thu điện thoại sung ngân sách nhà nước; sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 10/10/2022.

Bị cáo đã bán ma túy cho Phạm Phương Nam với số tiền 400.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có nên truy thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lê H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt: Bị cáo Lê H 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lê H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt: Bị cáo Lê H 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Căn cứ: Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 20/5/2022.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) và 01 sim điện thoại số 0372.273.887.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 10/10/2022.

- Truy thu của bị cáo số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ: Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- TAND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tquang;
- Sở Tư pháp tỉnh TQuang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang